

**MÀM NON ĐÔ THỊ VIỆT
HÙNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CBCCVC, LAO
ĐỘNG HỢP ĐỒNG**

Tháng: 8 /2025

STT	Họ và tên	Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trong tháng	Cá nhân tự xếp loại	Mức xếp loại			
				HTXS NV	HTTNV	HTNV	Không HTNV
I	Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, THCS thuộc UBND xã, phường						
1	Trần Thị Hoàng Lâm	99	98				
2	Cấp phó						
2.1	Tạ Thị Thanh Vân	85	85		X		
2.2	Đặng Thị Lệ Chi	85	85		X		
II	Công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị thuộc xã, phường						
1	Nguyễn Thị Huyền Trang	90	90	X			
2	Nguyễn Thị Phương Thảo	88	85		X		
3	Nguyễn Thị Giang	90	88	X			
4	Nguyễn Thị Thu Hằng	83	83		X		
5	Nguyễn Thị Đào	85	85		X		

6	Nguyễn Thị Phương Bình	85	85		X		
7	Trần Thị Hải	87	84		X		
8	Vũ Thị Thu Loan	80	80		X		
9	Nguyễn Thùy Linh	83	83		X		
10	Đinh Thị Lan Anh	88	80		X		
11	Nguyễn Thị Xuân Quỳnh	82	82		X		
12	Nguyễn Thị Xuân	82	82		X		
13	Đỗ Cẩm Nhung	90	90	X			
14	Trần Thị Thùy Dương	85	85		X		
15	Phạm Thị Thúy Nga	85	85		X		
16	Vương Ánh Tuyết	85	82		X		
17	Trần Như Quỳnh	81	81		X		
18	Bùi Quỳnh Anh	79	79		X		
19	Trần Thị Trang	88	84		X		
20	Đoàn Thị Loan	85	80		X		

21	Nguyễn Thị Hương Trang	95	85	X			
22	Vương Bích Thủy	85	80		X		
23	Trương Thị Thu Hà	82	82		X		
III	Lao động hợp đồng công tác tại các cơ quan, đơn vị						
1	Trần Duy Long	78	78		X		
2	Lò Thị Tuyết	78	80		X		
3	Trần Long Giang	85	80		X		
4	Trần Thị Nhung	85	85		X		
5	Nguyễn Thị Liên	79	80		X		
6	Khúc Thị Nhiên Hạnh	65	69			X	
7	Chử Thị Xuân	85	80		X		
8	Hoa Tường Vân	88	82		X		
9	Nguyễn Thị Nga	82	80		X		
10	Nguyễn Anh Toàn	85	80		X		
11	Nguyễn Huy Siêu	85	80		X		
12	Trần Đức Tuấn	83	80		X		

13	Nguyễn Khánh Linh	80	82		X		
14	Hà Thị Thúy Hằng	80	80		X		
15	Đỗ Thị Ngọc Linh	82	82		X		
16	Nguyễn Thị Thanh Nhân	85	85		X		
17	Vũ Thị Lệ	85	85		X		
18	Âu Thu Hiền	80	80		X		
19	Đặng Thị Kim Oanh	85	85		X		

NGƯỜI LẬP BIỂU

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ